

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày: 12-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Danh - Giáo viên trường Tiểu học Cao văn Ngọc.
2. Ông Huỳnh Minh - Chủ tịch UBMT Tổ quốc Việt Nam huyện Long Điền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Bá Khuyến - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 12/3/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 26/01/2017 đối với:

- Bị cáo **Bùi Minh A**, sinh năm 1989. HKTT: Thôn L, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi (Chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: làm biển; Trình độ văn hóa: lớp 11/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Minh Nghiêu và bà Lê Thị Sa; Có vợ Lâm Võ Tú Tú và có một người con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- Bị hại: Cháu Nguyễn Lê Mỹ L, sinh ngày 24/8/2008. Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Lê Thị Kiều T, sinh năm 1983 và anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Đinh Thị Q - Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/11/2017, sau khi uống rượu về đến nhà tại ấp L, xã P, huyện Đ, Bùi Minh A thấy cháu Nguyễn Lê Mỹ L (sinh ngày 24/8/2008) đang ngồi xem ti vi một mình trong nhà bà Lê Thị Huệ (bà ngoại cháu L) đối diện nhà A. Lúc này, A gọi cháu L ra ngoài để A hỏi chuyện. Khi cháu L đi ra, A kêu cháu L đi đến nơi góc khuất bên hông nhà bà Huệ, cháu L đi theo A. Tại đây, A quan sát xung quanh thấy không có người nên A đứng sát vào người cháu L và dùng tay phải đưa vào bên trong quần sờ vào bộ phận sinh dục của cháu L để thỏa mãn nhu cầu sinh lý. Ngay lúc này, cháu L nghe tiếng bà Huệ gọi nên giật tay A ra và bỏ chạy vào trong nhà.

Sau đó, cháu L kể lại sự việc trên cho chị Lê Thị Kiều T (là mẹ ruột của L) biết sự việc và chị T đã làm đơn tố cáo hành vi của Bùi Minh A. Tại Cơ quan điều tra, Bùi Minh A đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 áo thun loại tay ngắn, màu xám; 01 cái quần lửng kaki, màu xám trắng; 01 áo thun loại áo ba lỗ, màu hồng; 01 quần Jean thun lửng, màu xám xanh. Hiện đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ quản lý, chờ xử lý.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 357/TD ngày 01/12/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận tình trạng của cháu Nguyễn Lê Mỹ L như sau: Không có dấu sây sát da hay bầm tím ở âm hộ và vùng bẹn đùi hai bên. Màng trinh còn nguyên vẹn, không có vết rách.

Về phân trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho chị Lê Thị Kiều T và anh Nguyễn Ngọc Quang là cha mẹ ruột cháu Nguyễn Lê Mỹ L 30.000.000đ.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 26/01/2018 truy tố bị cáo Bùi Minh A về tội “Dâm ô đối với trẻ em” theo khoản 1 Điều 116 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 116 Bộ luật hình sự 1999; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng. Về vật chứng, đề nghị giao trả cho bị cáo 01 áo thun loại tay ngắn, màu xám; 01 cái quần lửng kaki, màu xám trắng và giao trả cho bị hại 01 áo thun loại áo ba lỗ, màu hồng; 01 quần Jean thun lửng, màu xám xanh.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội, bị cáo đã chủ động chuyển chỗ ở mới nhằm tránh gây ảnh hưởng tới tâm lý của bị hại về sau này. Hiện nay bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình phải đi làm nuôi vợ và con nhỏ mới sinh năm 2017 nên xin giảm nhẹ giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo mà kiểm sát viên đã nêu ra. Tuy nhiên, với mức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù là quá nhẹ, đề nghị xử bị cáo từ 09 tháng trở lên. Về việc đề nghị cho bị cáo hưởng án treo, xét thấy, nhà bị cáo và bị hại ở gần

nhau nên trường hợp bị cáo và bị hại ra vào gặp nhau sẽ ảnh hưởng tới tâm lý của bị hại nên đề nghị không cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện hợp pháp của bị hại xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã ăn năn hối hận và bồi thường cho bị hại 30.000.000đ nên có đơn đề nghị đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có điều kiện đi làm nuôi con nhỏ. Tuy nhiên, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất với lời trình bày của luật sư đề nghị không giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/11/2017, tại khu vực ấp L, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Bùi Minh A đã có hành vi dùng tay sờ vào bộ phận sinh dục của cháu Nguyễn Lê Mỹ L, sinh ngày 24/8/2008 để thỏa mãn nhu cầu sinh lý của mình. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Bùi Minh A phạm tội “Dâm ô đối với trẻ em” quy định tại khoản 1 Điều 116 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về sinh lý và thể chất, danh dự và nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo vệ. Với tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả mà bị cáo đã gây ra cần có mức hình phạt tương xứng, đảm bảo tác dụng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng được thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên căn cứ điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ mà kiểm sát viên đã nêu ra, nhưng không

đồng ý với mức án và cho bị cáo hưởng án treo mà kiểm sát viên đề nghị. Xét thấy, bị cáo có lý lịch nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, hiện đang nuôi vợ và con mới sinh năm 2017 nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt tù cho hưởng án treo giao về chính quyền địa phương giám sát giáo dục là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 30.000.000đ và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại cũng không yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

[7] Về xử lý vật chứng: Thu giữ của bị cáo A 01 áo thun loại tay ngắn, màu xám; 01 cái quần lửng kaki, màu xám trắng bị cáo không có yêu cầu nhận lại và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; thu giữ của cháu L 01 áo thun loại áo ba lỗ, màu hồng; 01 quần Jean thun lửng màu xám xanh, đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu được nhận lại nên giao trả cho cháu L.

[8] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản và mức hình phạt áp dụng là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Minh A phạm tội “Dâm ô đối với trẻ em”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 116 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt Bùi Minh A 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (12/3/2018).

Giao bị cáo Bùi Minh A cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường 30.000.000đ và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun loại tay ngắn, màu xám; 01 cái quần lửng kaki, màu xám trắng của bị cáo A; Giao trả cho cháu Nguyễn Lê Mỹ L (do chị Lê Thị Kiều T và anh Nguyễn Ngọc Q làm đại diện) 01 áo thun loại áo ba lỗ, màu hồng; 01 quần Jean thun lửng màu xám xanh.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 25/BB-THA ngày 26/01/2018).

- Về án phí: Bị cáo Bùi Minh A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Những người TGT;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trí Thức